

製品型式	品名	要数	備考
CDP-621N-A	ヨーク A(可動) 爪付 ASSY	1	
CDP-621N-B	ヨーク B(固定) 爪付 ASSY	1	
CDP-621N-C	爪 C	2	
CDP-621N-D	固定ボルト	2	M14XP2.0
CDP-621N-E	押しボルト	2	M14XP1.5X160L/22H
CDP-621N-G	カシメカラー	2	
CDP-621N-05	スチールボール φ 2.5(11 ケ 1 袋)	2	
CDP-621N-06	セットスクリュー M4X6L	2	
CDP-621N-EG	押しボルト ASSY		-E,-G,-05,-06 ASSY
CDP-621N-F	爪 F	2	
CDP-621N-01	ナット M14XP2.0	4	
CDP-621N-02	キャップスクリュー M6X20L	8	
CDP-621N-03	座金 M14	2	
CDP-621N-04	スプリングワッシャー M14	2	
CDP-621N-CC	ダンボール箱 No.057	1	

